ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH
ĐẢNG ỦY XÃ THẠCH HÀ
*
Số 35 - KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Thạch Hà, ngày 10 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
Triển khai Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước

---

Thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW, ngày 06/01/2026 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế nhà nước *(sau đây gọi là Nghị quyết số 79-NQ/TW)*, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thạch Hà ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đảm bảo đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 79-NQ/TW; nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của kinh tế nhà nước trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa trong toàn Đảng bộ, hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã.

- Phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, dẫn dắt của kinh tế nhà nước; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng các nguồn lực nhà nước trên địa bàn; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc tổ chức thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW phải bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, tập trung, thống nhất, chặt chẽ trong toàn Đảng bộ xã.

- Bám sát các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 79-NQ/TW và các quy định, hướng dẫn của Trung ương để đề ra các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, làm căn cứ để các cấp ủy, chi bộ, chính quyền xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết.

- Các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phải khả thi, lộ trình thực hiện rõ ràng, phân công rõ trách nhiệm cụ thể.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng; nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế nhà nước, nhất là trong định hướng sử dụng nguồn lực và tổ chức thực hiện. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; tăng cường công khai, minh bạch, tự chủ, tự chịu trách nhiệm và đề cao trách

nhiệm giải trình; chú trọng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong quản lý, hoạt động và nâng cao hiệu quả của kinh tế nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao hiệu quả, phát huy vai trò chủ đạo, tiên phong, định hướng chiến lược của kinh tế nhà nước trong các ngành, lĩnh vực then chốt, thiết yếu; hỗ trợ, dẫn dắt các thành phần kinh tế khác cùng phát triển; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững, bảo đảm ổn định kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, nâng cao đời sống Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- *Về đất đai, tài nguyên:* Quản lý, khai thác, huy động và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh, an ninh kinh tế, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

- *Về tài sản kết cấu hạ tầng:* Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương; tập trung đầu tư, hoàn thành các dự án hạ tầng trên địa bàn.

- *Về ngân sách nhà nước:* Phấn đấu nâng cao hiệu quả thu ngân sách nhà nước, bảo đảm hoàn thành và vượt dự toán do HĐND tỉnh và HĐND xã giao; thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2030 đạt trên 185 tỷ đồng; tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn bình quân giai đoạn 2026 - 2030 đạt 10,5%/năm. Định hướng cơ cấu chi ngân sách theo hướng tăng dần tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng giai đoạn.

- *Về doanh nghiệp nhà nước:* Số lượng doanh nghiệp hoạt động đến năm 2030 đạt 190 doanh nghiệp, thành lập mới 05 doanh nghiệp. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin, dữ liệu số trong quản lý, giám sát và tổ chức hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, sử dụng hiệu quả vốn nhà nước, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

- *Về tổ chức tín dụng nhà nước:* Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tiền tệ, tín dụng; tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng nhà nước trên địa bàn xã hoạt động an toàn, lành mạnh, ổn định và phát triển bền vững.

- *Về đơn vị sự nghiệp công lập:* Rà soát, sắp xếp, tinh gọn hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập; tập trung duy trì các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện

nhiệm vụ chính trị, quản lý nhà nước và cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu. Định hướng nâng cao mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Trung ương, của tỉnh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Kinh tế nhà nước giữ vị trí then chốt trong nền kinh tế, đóng vai trò dẫn dắt, tạo nền tảng vững chắc cho phát triển nhanh và bền vững; thúc đẩy các thành phần kinh tế khác cùng phát triển. Hệ thống doanh nghiệp nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập từng bước được đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhiệm vụ, giải pháp chung

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân các quan điểm, chủ trương của Đảng về kinh tế nhà nước. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ tư duy trong lãnh đạo, chỉ đạo; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang kiến tạo phát triển, quản trị hiện đại, hành động quyết liệt.

- Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân trong các hoạt động phát triển kinh tế nhà nước; phân định rõ chức năng sở hữu, chức năng quản lý kinh tế, chức năng thực hiện các nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ không vì mục tiêu lợi nhuận với chức năng kinh doanh.

- Triển khai, thực hiện các giải pháp nhằm tạo lập môi trường thuận lợi, công bằng, minh bạch cho các doanh nghiệp trên địa bàn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng đơn giản hóa thủ tục.

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, quản lý, chuyên gia trong các cơ quan, tổ chức kinh tế nhà nước; triển khai các cơ chế, chính sách hiệu quả nhằm thu hút và trọng dụng nhân tài gắn với tiêu chuẩn năng lực, đạo đức nghề nghiệp, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện các quy định về bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung trong trường hợp không có yếu tố tham nhũng, vụ lợi.

2. Giải pháp cụ thể

2.1. Đối với đất đai và tài nguyên

Quản lý, khai thác, huy động và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả đất đai, tài nguyên, công khai, minh bạch, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế nhanh, bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh, an ninh kinh tế:

- Nâng cao hiệu quả sử dụng đất, tạo quỹ đất hợp lý cho phát triển công nghiệp và dịch vụ, đô thị, thúc đẩy việc quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, phù hợp với nhu cầu thực tế và có tầm nhìn dài hạn.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật về đất đai và tài nguyên.

- Ưu tiên bố trí quỹ đất cho phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, công nghiệp, dịch vụ, phát triển đô thị, nhà ở xã hội; thu hồi hoặc đề xuất thu hồi đối với đất bỏ hoang, sử dụng sai mục đích, lãng phí.

- Công khai, quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, xây dựng. cập nhật, nâng cao chất lượng cơ sở dữ liệu, đẩy mạnh số hóa trong quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường.

- Chủ động theo dõi, phát hiện sớm, xử lý kịp thời ô nhiễm môi trường và hành vi vi phạm gây ô nhiễm, suy thoái môi trường theo quy định của pháp luật.

2.2. Đối với tài sản kết cấu hạ tầng

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các quy hoạch phát triển kết cấu hạ tầng trên địa bàn; bảo đảm tính liên kết, đa ngành, đa mục tiêu, khai thác hiệu quả các loại hình kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại. Đồng thời, định hướng đầu tư hạ tầng theo hướng xanh, bền vững, nâng cao khả năng thích ứng biến đổi khí hậu, thời tiết cực đoan, bảo đảm an sinh xã hội và quốc phòng - an ninh trên địa bàn.

- Huy động tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng.

- Quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, nhất là hạ tầng văn hóa, thể thao, hạ tầng chợ và các công trình hạ tầng thiết yếu trên cơ sở công khai, minh bạch, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công, phòng, chống thất thoát, lãng phí.

2.3. Đối với ngân sách nhà nước

- Thực hiện quản lý, điều hành ngân sách nhà nước theo đúng quy định của pháp luật; phân định rõ vai trò, trách nhiệm trong huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực ngân sách; bảo đảm chủ động, linh hoạt trong bố trí nguồn lực theo các nhiệm vụ trọng tâm của địa phương.

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách do Trung ương, tỉnh ban hành về thu ngân sách; đảm bảo bao quát các nguồn thu, nâng cao tính công khai, minh bạch; đẩy mạnh chuyển đổi số, hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp tăng thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, phấn đấu vượt dự toán được giao; thực hiện các giải pháp để tạo nguồn thu mới, nuôi dưỡng, phát triển nguồn thu bền vững. Thực hiện tốt các biện pháp tiết kiệm chi, phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

- Phân bổ vốn đầu tư công theo hướng tập trung, trọng tâm, trọng điểm, tránh dàn trải, manh mún; quyết định đầu tư phù hợp với quy hoạch, khả năng

cân đối nguồn lực và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương.

2.4. Đối với các tổ chức tín dụng nhà nước

- Thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tiền tệ, tín dụng theo quy định; tạo điều kiện để các tổ chức tín dụng nhà nước trên địa bàn hoạt động an toàn, ổn định, lành mạnh và phát triển bền vững.

- Đẩy mạnh, phát huy vai trò của các tổ chức tín dụng nhà nước trong cung ứng vốn tín dụng phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các chương trình mục tiêu trên địa bàn; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo, bảo đảm an sinh xã hội.

2.5. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp, kiện toàn hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, phù hợp với chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và các quy định của Trung ương, của tỉnh. Bảo đảm đủ nguồn lực cho việc cung ứng các dịch vụ công cơ bản, thiết yếu; không để thiếu nguồn lực làm ảnh hưởng đến chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Thực hiện cơ chế tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Trung ương, của tỉnh. Nâng cao hiệu quả hoạt động và minh bạch của các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tổ chức nghiên cứu, quán triệt, triển khai đầy đủ các nội dung của Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch của Đảng ủy; thường xuyên lãnh đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

2. Hội đồng nhân dân xã nghiên cứu, rà soát, ban hành theo thẩm quyền các chính sách để thúc đẩy, phát triển kinh tế nhà nước; tăng cường hoạt động giám sát; phân bổ ngân sách hàng năm đáp ứng yêu cầu thực hiện Kế hoạch này.

3. Ủy ban nhân dân xã lãnh đạo xây dựng kế hoạch gắn với các nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình phù hợp và phân công cụ thể trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị để triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

4. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã tuyên truyền, vận động các tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn tỉnh thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch này; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển kinh tế nhà nước.

5. Ban Xây dựng Đảng hướng dẫn việc quán triệt và tuyên truyền Kế hoạch này để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của

cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và các tầng lớp Nhân dân trên địa bàn xã.

6. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xã tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy xã tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

7. Văn phòng Đảng ủy xã chủ trì tham mưu các văn bản chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 79-NQ/TW và Kế hoạch khi có yêu cầu; phối hợp với các cơ quan liên quan tổng hợp, theo dõi, kiểm tra tiến độ, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy xã tình hình thực hiện Nghị quyết và Kế hoạch.

Yêu cầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND, lãnh đạo UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy,
- Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ THẠCH HÀ
ĐẢNG BỘ TỈNH HÀ TĨNH

35-KH/ĐU
Đảng uỷ Xã Thạch Hà
10/04/2026 17:10:12

Bùi Thị Xuân